

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định mức trích, nội dung chi và mức chi
cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước
thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ,
tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh
phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 133/TTr-STC
ngày 19 tháng 12 năm 2018 và Báo cáo thẩm định số 311/BC-STP ngày 18
tháng 12 năm 2018 của Giám đốc Sở Tư pháp.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức trích, nội dung chi và mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 01 năm 2019. Bãi bỏ Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP4, VP5/

NN/

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Thạch

QUY ĐỊNH

Mức trích, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên

địa bàn tỉnh Ninh Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /2019/QĐ-UBND ngày 10 /01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định mức trích, nội dung chi và mức chi cho tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (sau đây gọi tắt là Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường).

2. Các đối tượng khác có liên quan đến việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Mức trích kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

1. Nguồn kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được trích 2% tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án; trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này.

2. Đối với các dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư; dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường được lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư của dự án, tiểu dự án theo khối lượng công việc thực tế và mức trích tối đa là 10% tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án, cụ thể như sau:

a) Các dự án, tiểu dự án có tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đến 500 triệu đồng: mức trích 10%.

b) Các dự án, tiểu dự án có tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư từ trên 500 triệu đồng đến 1.000 triệu đồng: mức trích 8%.

c) Các dự án, tiểu dự án có tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư từ trên 1.000 triệu đồng đến 2.000 triệu đồng: mức trích 6%.

d) Các dự án, tiểu dự án có tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư từ trên 2.000 triệu đồng: mức trích 5%.

3. Căn cứ mức kinh phí được trích cụ thể của từng dự án, tiểu dự án, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường xác định kinh phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất không quá 10% kinh phí quy định tại Khoản 1 hoặc Khoản 2 Điều này để tổng hợp vào dự toán chung.

Điều 4. Nội dung chi và mức chi cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1. Nội dung chi và mức chi được quy định chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo Quy định này.

2. Người đứng đầu Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quyết định mức chi cụ thể nhưng không được vượt quá mức chi tối đa quy định tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy định này.

Điều 5. Nội dung chi và mức chi cho việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

1. Nội dung chi và mức chi tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất được quy định cụ thể theo Phụ lục 02 kèm theo Quy định này.

2. Người đứng đầu Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quyết định mức chi cụ thể, nhưng không được vượt quá mức chi tối đa quy định tại Phụ lục số 02 kèm theo Quy định này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với những dự án, tiểu dự án đã có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đã thực hiện xong việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án đã được phê duyệt trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành thì việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường.

2. Đối với những dự án, tiểu dự án đang trong quá trình thực hiện thì phần công việc đã hoàn thành trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành được thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường. Trường hợp phát sinh việc cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất thì thực hiện theo Quy định này.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và nội dung cụ thể của Quy định này.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Những nội dung chi, khoản chi khác liên quan đến công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không được đề cập trong Quy định này được thực hiện theo Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các quy định hiện hành.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có những vấn đề vướng mắc, phát sinh các tổ chức và cá nhân phản ánh bằng văn bản về gửi về Sở Tài chính để kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Thạch



PHỤ LỤC SỐ 01

NỘI DUNG CHI, MỨC CHI CHO VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT

(Kèm theo Quy định mức trích, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

STT	NỘI DUNG	MỨC CHI TỐI ĐA
1	Chi tuyên truyền các chính sách, chế độ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức vận động các đối tượng liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất.	150.000 đồng/người/ngày
2	Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại gồm: - Phát tờ khai, hướng dẫn người bị thiệt hại kê khai. - Đo đạc xác định diện tích đất, kiểm kê số lượng và giá trị nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân - Kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê, xác định mức độ thiệt hại với từng đối tượng bị thu hồi đất cụ thể - Tính toán giá trị thiệt hại về đất đai, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác	150.000 đồng/người/ngày
3	Chi cho công tác xác định giá đất bao gồm trường hợp thuê tư vấn xác định giá đất, xác định hệ số điều chỉnh giá đất bồi thường (nếu có), thẩm định giá đất cụ thể; xác định giá tài sản gắn liền với đất phục vụ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, bao gồm:	
-	Thuê tư vấn xác định giá đất, xác định hệ số điều chỉnh giá đất bồi thường (nếu có); xác định giá tài sản gắn liền với đất phục vụ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: Thanh toán theo hợp đồng ký kết với đơn vị tư vấn.	
-	Chi cho công tác thẩm định giá đất cụ thể: Thực hiện theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 21/8/2017 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt mức chi phục vụ hoạt động của hội đồng thẩm định giá đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	
4	Chi cho công tác lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán các chỉ tiêu bồi thường đến khâu phê duyệt phương án bồi thường, thông báo công khai phương án bồi thường.	150.000 đồng/người/ngày
5	Chi thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	150.000 đồng/người/ngày
6	Chi phục vụ việc kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường.	150.000 đồng/người/ngày
7	Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có).	150.000 đồng/người/ngày

8	Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có).	Thực hiện theo mức chi thực tế nhưng không vượt kinh phí đã được cấp thẩm quyền phê duyệt
---	---	---



PHỤ LỤC SỐ 02

NỘI DUNG CHI, MỨC CHI CHO VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CƯỜNG CHẾ KIỂM Đếm, CƯỜNG CHẾ THU HỒI ĐẤT

(Kèm theo Quy định mức trích, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo Quyết định số 01 /2019/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

STT	NỘI DUNG	MỨC CHI TỐI ĐA
1	Chi phí thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất	150.000 đồng/người/ngày
2	Chi phục vụ công tác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất	150.000 đồng/người/ngày
3	Chi phí niêm phong, phá, tháo dỡ, vận chuyển tài sản; di chuyển người bị cưỡng chế và người có liên quan ra khỏi khu đất cưỡng chế, chi thuê địa điểm, nhân công, phương tiện bảo quản tài sản và các khoản chi phí thực tế hợp pháp phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện bảo quản tài sản khi thực hiện cưỡng chế thu hồi đất trong trường hợp chủ sở hữu tài sản không thanh toán.	150.000 đồng/người/ngày
4	Chi cho công tác quay phim, chụp ảnh phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất	150.000 đồng/người/ngày
5	Chi phí bảo vệ, chống tái chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất cưỡng chế thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng	150.000 đồng/người/ngày
6	Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất (nếu có).	Thực hiện theo mức chi thực tế nhưng không vượt kinh phí được trích lập đã được cấp thẩm quyền phê duyệt